

Số: 1155/CTr-TLĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2016

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VN

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 1295
Ngày: 4 tháng 8 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII Đảng Cộng sản Việt Nam

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 22/3/2016 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04/HD-BTGTW ngày 08/4/2016 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XI ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung và tổ chức thực hiện các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của các cấp công đoàn giai đoạn 2016 - 2021; gắn với tiếp tục thực hiện Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" và Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nhằm hiện thực hóa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn; tập trung xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam vững mạnh cả về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 100% LĐLĐ các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xây dựng Chương trình, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn.

2. Phần đầu có 90% trở lên doanh nghiệp khu vực nhà nước, 70% trở lên doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn tổ chức được việc đối thoại định kỳ giữa chủ doanh nghiệp với người lao động.

3. Phần đầu có 65% trở lên số TULĐTT ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, 100% TULĐTT ở các doanh nghiệp khu vực nhà nước có chất lượng, có những nội dung cao hơn quy định của pháp luật.

4. Phần đầu đến năm 2020, 100% doanh nghiệp nhà nước, 65% trở lên doanh nghiệp ngoài nhà nước nơi có tổ chức công đoàn tuyên truyền, vận động tổ chức cho trên 65% công nhân, lao động được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp.

5. Phần đầu đến năm 2018 cả nước có 10 triệu đoàn viên; đến năm 2020 có khoảng 10,5 triệu đoàn viên. Phần đầu 85% doanh nghiệp ngoài nhà nước (có sử dụng 10 lao động trở lên) có tổ chức Công đoàn Việt Nam.

6. Bình quân hàng năm mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát huy vai trò đại diện của Công đoàn Việt Nam trong chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

1.1. Nhiệm vụ

Góp phần cải thiện đời sống, việc làm, cơ hội và điều kiện phát triển của đoàn viên, công nhân, lao động; bảo đảm quyền lợi và phúc lợi tốt hơn cho đoàn viên và người lao động qua đó khẳng định vị thế của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong hệ thống chính trị và vai trò với đoàn viên, người lao động.

1.2. Giải pháp

1.2.1 Tham gia xây dựng hoàn thiện chính sách pháp luật về lao động, tăng cường kiểm tra, giám sát về chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến người lao động

- Rà soát, phối hợp đề xuất nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về lao động, công đoàn trong hội nhập quốc tế, nhất là Luật tiền lương tối thiểu; bảo hiểm xã hội, các chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; tham gia hoạch định chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ để không ngừng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân; tham gia xây dựng cơ chế đảm bảo quyền lao động và phát huy dân chủ của công nhân, tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn hoạt động trong các doanh nghiệp. Tổng Liên đoàn tích cực tham gia vào các phương án điều chỉnh mức lương cơ sở,

mức lương tối thiểu vùng, tạo sự đồng thuận của các cơ quan chức năng góp phần bảo đảm tiền lương tối thiểu ít nhất phải bằng mức sống tối thiểu vùng theo quy định của Bộ Luật Lao động.

- Công đoàn các cấp tham gia xây dựng kế hoạch và biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động để người lao động được sống, làm việc trong môi trường an toàn; được hưởng chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân và các chế độ bồi dưỡng sức khỏe. Tham gia tổ chức “Tháng an toàn vệ sinh lao động” gắn với Tháng Công nhân hàng năm, bảo đảm quyền lợi, phúc lợi của người lao động được cải thiện, phù hợp với hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Công đoàn các cấp tham gia giải quyết việc làm, cùng với lãnh đạo doanh nghiệp tìm việc làm mới cho người lao động dôi dư, tạo điều kiện để người lao động có cơ hội học nghề, tìm việc làm phù hợp, có thu nhập thỏa đáng, tương xứng với sức lao động bỏ ra; thực hiện các giải pháp nhằm đạt mục tiêu bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong hệ thống công đoàn Việt Nam.

1.2.2 Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể giữa người lao động, công đoàn và người sử dụng lao động, trọng tâm là đối thoại về tiền lương, thu nhập, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, an sinh xã hội và đời sống tinh thần.

1.2.3 Công đoàn các cấp phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm tại các doanh nghiệp; kiến nghị xử lý kịp thời khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, ảnh hưởng sức khỏe của người lao động. Công đoàn cơ sở vận động người sử dụng lao động nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động.

1.2.4 Công đoàn các cấp phối hợp với các cơ quan chức năng và người sử dụng lao động giải quyết kịp thời tranh chấp lao động, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, góp phần vào sự phát triển ổn định của doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 22-CT/TW ngày 05/6/2008 của Ban Bí thư (khoá X) về “Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp”.

1.2.5 Tổ chức Công đoàn chủ động đề xuất, phối hợp với các cấp chính quyền quy hoạch và xây dựng nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, cơ sở y tế, các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, lao động tại các KCN, KCX. Mở rộng phát triển các điểm sinh hoạt văn hóa các KCN, KCX, khu kinh tế, cụm công nghiệp tập trung đông công nhân; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn trong sản xuất. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”.

1.2.6 Các cấp Công đoàn (đặc biệt là các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương và tương đương) tích cực, chủ động đàm phán, thỏa thuận với nhà phân phối, các đơn vị bưu chính viễn thông, giao thông vận tải... để có các chính sách ưu đãi, giảm giá cho đoàn viên, công nhân lao động khi sử dụng các dịch vụ công, y tế, giáo dục và mua sắm các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của đoàn viên, công nhân lao động.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ

2.1. Nhiệm vụ

Tăng cường vận động, thuyết phục trong tuyên truyền, giáo dục đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ, nhất là CNLĐ trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ công dân, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của công nhân. Đẩy mạnh việc công đoàn tham gia xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, tư tưởng; phát triển đảng viên là công nhân trực tiếp sản xuất.

2.2. Giải pháp

2.2.1 Công đoàn các cấp xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng đến cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ. Chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò của Công đoàn Việt Nam trong hội nhập quốc tế; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong CNVCLĐ; tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác cho CNVCLĐ gắn với đấu tranh, bảo vệ, nâng cao vị thế và uy tín của Công đoàn Việt Nam trước các luận điệu xuyên tạc, các âm mưu lôi kéo, chia rẽ, kích động của các thế lực thù địch; nâng cao chất lượng thông tin đối ngoại chủ động tuyên truyền tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức công đoàn trên thế giới.

2.2.2 Tập trung tuyên truyền tại cơ sở, trong các doanh nghiệp, các KCN, KCX, khu nhà trọ. Đổi mới hình thức tuyên truyền trên cơ sở phát huy hiệu quả của hệ thống loa truyền thanh, bảng tin tại cơ sở; tổ chức đối thoại, tọa đàm, các hoạt động lồng ghép phát tờ rơi...; phối hợp tuyên truyền của các cơ quan báo chí của Trung ương, địa phương, của hệ thống công đoàn nhất là Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn để đưa thông tin, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, hoạt động công đoàn đến với công nhân, lao động.

2.2.3 Xây dựng lực lượng nòng cốt trong công nhân; phát triển mô hình "Tổ công nhân tự quản", sử dụng các hình thức (*tiếp xúc trực tiếp; phản ánh qua email, điện thoại, qua sinh hoạt công đoàn...*) vận động đoàn viên, CNLĐ tích cực tham gia phòng, chống HIV/AIDS, tội phạm, tệ nạn xã hội, nắm bắt, cập nhật dư luận trong đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ, nhất là CNLĐ trong các KCN, KCX, khu nhà trọ, khu lưu trú công nhân.

2.2.4 Phối hợp với các cơ quan chức năng, vận động người sử dụng lao động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động thông qua các hình thức đào tạo, kèm cặp tại chỗ; gửi đến các cơ sở đào tạo; đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp; khuyến khích việc luyện tay nghề, thi thợ giỏi hàng năm cho công nhân tại các doanh nghiệp...

2.2.5 Công đoàn các cấp vận động cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền; tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định. Chủ động tham mưu với các cấp ủy, chính quyền đồng cấp về những vấn đề, diễn biến mới ở cơ sở, trong bối cảnh Việt Nam hội nhập quốc tế sâu rộng.

2.2.6 Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học về công nhân và công đoàn; đặc biệt những vấn đề mới về hoạt động công đoàn trong tiến trình thực thi Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP)..

3. Chú trọng công tác cán bộ, phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập quốc tế

3.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn góp phần xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh, cán bộ công đoàn tiêu biểu, tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh, tăng cường phát triển đoàn viên, phát triển công đoàn cơ sở, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

3.2. Giải pháp

3.2.1 Chủ động đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam cho phù hợp với giai đoạn hiện nay; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn các cấp, sử dụng hiệu quả những nhân tố trưởng thành từ cơ sở; sắp xếp, kiện toàn tinh gọn bộ máy, cán bộ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới; chú trọng những lợi ích thiết thực cho đoàn viên làm phương thức tập hợp; thí điểm mô hình thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của từng cấp công đoàn; thống nhất mô hình tổ chức bộ máy Công đoàn KCN, xác định đoàn viên, CNLĐ khu vực sản xuất kinh doanh là địa bàn chiến lược cho hoạt động công đoàn trong giai đoạn mới.

Đổi mới toàn diện cách thức ban hành Nghị quyết và văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban chấp hành công đoàn các cấp, lựa chọn những nội dung cụ thể liên quan đến quyền lợi người lao động tập trung tổ chức thực hiện. Đổi mới cách thức tiếp cận cơ sở, đa dạng hóa cách thức tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở trong các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3.2.2 Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn tiêu biểu về trí tuệ, vững vàng về bản lĩnh, trong sáng về đạo đức, tác phong; gần dân, gần bó với công nhân, sâu sát cơ sở; tinh thông về nghiệp vụ công tác công đoàn. Các cấp công đoàn tập trung thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ từ tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, quản lý, sử dụng, luân chuyển và thực hiện chính sách cán bộ. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Nghị quyết về công tác cán bộ công đoàn trong thời kỳ mới. Xây dựng giải thưởng tôn vinh cán bộ công đoàn có nhiều sáng kiến, sáng tạo và đóng góp cho tổ chức Công đoàn Việt Nam.

3.2.3 Tập trung nguồn lực nâng cao năng lực hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ ngày 24/6/2014 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn; đầu tư trọng tâm, trọng điểm về cán bộ, nguồn tài chính cho công đoàn các khu công nghiệp và công đoàn cấp huyện có đông công nhân, lao động, nhiều công đoàn cơ sở; hướng dẫn và hỗ trợ công đoàn cơ sở thực hiện tốt vai trò, chức năng của mình trong việc tham gia có hiệu quả với người sử dụng lao động về xây dựng chính sách tiền lương tại doanh nghiệp.

3.2.4 Tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở để mỗi Công đoàn cơ sở là nơi người lao động thường xuyên cung cấp thông tin, phản ánh tâm tư, nguyện vọng. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phát huy vai trò dân chủ đại diện và tham gia xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3.2.5 Nghiên cứu triển khai xây dựng bộ nhận diện thương hiệu Công đoàn Việt Nam, tạo diện mạo mới cho tổ chức Công đoàn Việt Nam, đảm bảo đổi mới cả nội dung và hình thức của Công đoàn Việt Nam trong thời gian tới; trong đó thống nhất quản lý đoàn viên Công đoàn qua hệ thống thẻ đoàn viên tích hợp thẻ thanh toán điện tử; triển khai trang phục cho cán bộ Công đoàn.

3.2.6 Quan tâm đào tạo cán bộ công đoàn, giới thiệu cho Đảng nhiều cán bộ công đoàn xuất thân từ công nhân để quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng trở thành cán bộ lãnh đạo quản lý trong hệ thống chính trị.

4. Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ

4.1. Nhiệm vụ

Vận động CNVCLĐ phát huy trí tuệ, nâng cao chất lượng nghiên cứu, đề xuất, hoạch định chính sách mới; thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống người lao động, đảm bảo ATVSLĐ. Các phong trào thi đua phải thiết thực, hiệu quả gắn bó với các quyền lợi thiết thân của người lao động và việc phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và vì sự phát triển của đất nước.

4.2. Giải pháp

4.2.1 Tổ chức và vận động CNVCLĐ tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do Đại hội XI Công đoàn Việt Nam đề ra, trọng tâm là thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Phát triển và nâng cao chất lượng phong trào “Thi đua học tập nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển”, phong trào “Xanh – sạch – đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”, “liêm chính, tận tụy phục vụ nhân dân”.

4.2.2 Tôn vinh, khen thưởng kịp thời những đóng góp, cống hiến của đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn (nhất là cán bộ công đoàn cơ sở), góp phần động viên, biểu dương nhân rộng những nhân tố tích cực.

4.2.3 Đòi mới công tác thi đua khen thưởng của tổ chức công đoàn trước tình hình mới, chú trọng xây dựng các điển hình tiên tiến và biểu dương khen thưởng công nhân lao động trực tiếp sản xuất; tham gia với các cấp chính quyền xây dựng các hình thức thi đua trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước và xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

4.2.4 Các cấp công đoàn cần cụ thể hóa các phong trào thi đua theo hướng cụ thể các phong trào lớn vào đơn vị cho thiết thực, hiệu quả, có tính hiệu triệu, tạo động lực trong thi đua.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn trong toàn hệ thống công đoàn.

- Các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động này trong các cấp công đoàn.

- Giao Ban Tuyên giáo là bộ phận thường trực chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn triển khai, đôn đốc sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

2. Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn: Trên cơ sở Chương trình hành động của cấp ủy, Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai đến cán bộ, đoàn viên, người lao động thuộc ngành, địa phương, đơn vị mình; định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện về Tổng Liên đoàn (qua Ban Tuyên giáo).

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở căn cứ Chương trình hành động của cấp ủy, công đoàn cấp trên để cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình và tổ chức thực hiện tốt./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW và tương đương, CĐ TCT trực thuộc TLD;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD.

Đồng kính gửi:

- Ban Bí thư TW Đảng;
 - Văn phòng TW Đảng;
 - Ban Dân vận TW;
 - Ban Tuyên giáo TW;
 - UBTW Mặt trận Tổ quốc VN;
 - Lưu: TG, Văn thư TLD.
- } để báo cáo

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Cường